



MINISTÈRE DE L'INTÉRIEUR,  
DE L'OUTRE-MER, DES COLLECTIVITÉS TERRITORIALES ET DE L'IMMIGRATION

Secrétariat général à l'immigration et à l'intégration - Ban tổng thư ký nhập cư và hội nhập

# HƯỚNG DẪN CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ 2011

Thông tin và hướng dẫn



# HƯỚNG DẪN CỦA NGƯỜI XIN TỊ NẠN

## MỤC LỤC

<b>1 – CÁC HÌNH THỨC BẢO HỘ KHÁC NHAU .....</b>	<b>3</b>
1.1 – QUY CHẾ NGƯỜI TỊ NẠN .....	3
1.2 – BẢO VỆ PHỤ .....	3
1.3 – QUY CHẾ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH.....	4
<b>2 – LƯU TRÚ TRONG KHI LÀM THỦ TỤC CƯ TRÚ.....</b>	<b>5</b>
2.1 – CÁC CHỨNG TỪ CẦN CUNG CẤP.....	7
2.2 – QUYẾT ĐỊNH CỦA QUỐC GIA CHỊU TRÁCH NHIỆM XEM XÉT ĐƠN XIN CƯ TRÚ CỦA BAN.....	7
2.3 – VIỆC NHẬN HOẶC TỪ CHỐI NHẬN CƯ TRÚ .....	8
2.3.1 – Thủ tục bình thường.....	9
2.3.1 – Thủ tục ưu tiên.....	10
<b>3 – CÁC ĐIỀU KIỆN XEM XÉT ĐƠN XIN CƯ TRÚ .....</b>	<b>11</b>
3.1 – <i>OFFICE FRANÇAIS DE PROTECTION DES REFUGIES ET APATRIDES</i> (OFPRA) - VĂN PHÒNG PHÁP BẢO HỘ NGƯỜI TỊ NẠN VÀ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH.....	11
3.2 – <i>COUR NATIONALE DU DROIT D’ASILE</i> (CNDA) - TÒA ÁN QUỐC GIA VỀ QUYỀN CƯ TRÚ).....	15
3.3 – BÁC ĐƠN XIN CƯ TRÚ .....	18
<b>4 – XÉT LẠI .....</b>	<b>20</b>
<b>5 – QUY CHẾ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH.....</b>	<b>21</b>
<b>6 – CÁC TRỢ GIÚP CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ .....</b>	<b>22</b>
6.1 – TẠM TRÚ .....	22
6.2 – <i>ALLOCATION TEMPORAIRE D’ATTENTE</i> (ATA) - TRỢ CẤP TẠM THỜI ĐỂ CHỜ ĐỢI.....	23
6.3 – QUYỀN ĐƯỢC CHĂM SÓC.....	24
<b>7 – QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI TỊ NẠN .....</b>	<b>26</b>
7.1 – BẢO HỘ TẠI PHÁP.....	26
7.2 – LƯU TRÚ TẠI PHÁP.....	26
7.3 – ĐI DU LỊCH NƯỚC NGOÀI .....	27
7.4 – LƯU TRÚ VÀ BẢO HỘ GIA ĐÌNH GẦN .....	27
7.5 – TIẾP NHẬN VÀ HỘI NHẬP .....	28
7.6 – Y TẾ .....	29
7.7 – TRỢ CẤP XÃ HỘI VÀ GIA ĐÌNH.....	30
7.8 – NHẬP QUỐC TỊCH .....	30
<b>8 – TRỢ GIÚP TỰ NGUYỆN TRỞ VỀ NƯỚC XUẤT XỨ.....</b>	<b>31</b>
8.1 – TRỢ GIÚP TRỞ VỀ.....	31
8.2 – TRỢ GIÚP TÁI HÒA NHẬP TẠI NƯỚC XUẤT XỨ.....	31
<b>9 – TÓM TẮT VỀ THỦ TỤC CƯ TRÚ VÀ LƯU TRÚ CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ .....</b>	<b>32</b>
<b>10 – CÁC ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH.....</b>	<b>33</b>
10.1 – CÁC ĐỊA CHỈ TRONG NƯỚC .....	33
10.2 – CÁC ĐỊA CHỈ Ở TỈNH.....	36

# 1 – CÁC HÌNH THỨC BẢO HỘ KHÁC NHAU

Ở Pháp có 3 hình thức bảo hộ: quy chế người tị nạn, bảo hộ phụ và quy chế người không quốc tịch.

## 1.1 – QUY CHẾ NGƯỜI TỊ NẠN

Quy chế người tị nạn có thể được cấp cho bạn trên 3 cơ sở:

- **Công ước Genève** về quy chế người tị nạn ngày 28.7.1951: quy chế người tị nạn được cấp cho *“bất cứ ai (...) lo sợ, có cơ sở, bị truy hại vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, việc trực thuộc một nhóm xã hội nhất định hoặc do quan điểm chính trị của mình, đang ở ngoài nước mà mình mang quốc tịch và, vì nỗi lo sợ này, không thể hoặc không muốn yêu cầu sự bảo hộ của nước này”*;

- **cư trú gọi là lập hiến**, có xuất xứ từ đoạn 4 phần mở đầu của Hiến pháp năm 1946: quy chế người tị nạn được ban cho *“bất cứ ai bị truy hại do hành động của mình vì tự do”*;

- **lệnh của - Haut Commissariat des Nations Unies pour les Réfugiés (HCR) -- Cao Ủy Liên hiệp quốc về Người tị nạn**: nếu bạn đã được thừa nhận là người tị nạn bởi HCR - Haut Commissariat des Nations Unies pour les Réfugiés (Cao Ủy Liên hiệp quốc về Người tị nạn) trên cơ sở các điều 6 và 7 của quy chế của HCR.

## 1.2 – BẢO VỆ PHỤ

Quyền lợi về bảo hộ phụ được cấp cho *“bất cứ ai không thỏa mãn các điều kiện ban quy chế người tị nạn (...) và chứng minh rằng mình bị nguy hiểm tại nước mình đối với một trong các mối nguy cơ nghiêm trọng sau đây:*

- a) án tử hình;
- b) tra tấn hoặc các hình phạt hoặc cách đối xử vô nhân đạo hoặc làm mất phẩm giá ;
- c) đối với thường dân, một nguy cơ nghiêm trọng, trực tiếp và cá nhân đối với tính mạng hoặc bản thân mình vì lý do bạo lực lan rộng phát sinh từ tình hình xung đột vũ trang nội bộ hoặc quốc tế”.

Việc gia hạn sự bảo hộ phụ có thể được từ chối bởi *Office français de protection des réfugiés et apatrides (OFPRA)* -- Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch nếu các nguyên nhân đã minh chứng cho việc ban cấp sự bảo hộ này không còn tồn tại nữa.

Ở Pháp, quy chế người tị nạn và sự bảo hộ phụ được ban cấp bởi OFPRA dưới sự kiểm soát của *Cour nationale du droit d'asile (CNDA)* -- Tòa án quốc gia về quyền cư trú.

### 1.3 – QUY CHẾ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH

Theo Công ước New York ngày 28.9.1954 về quy chế người không quốc tịch, thì quy chế người không quốc tịch có thể được ban cho bất cứ ai “*mà không có Nhà nước nào xem như như người mang quốc tịch mình theo hiệu lực hiến pháp mình*”. Quy chế này khác với hai hình thức bảo hộ kia và chỉ liên quan đến những người không có quốc tịch. Quy chế không tính đến các nguy cơ bị truy hại. Quy chế có thể được xin cùng lúc với quy chế cư trú.

Quy chế người không quốc tịch được cấp bởi OFPRA dưới sự kiểm soát của tòa án hành chính.

## 2 – LƯU TRÚ TRONG KHI LÀM THỦ TỤC CƯ TRÚ

Để có thể nộp một đơn xin cư trú, trước hết bạn phải đến văn phòng tỉnh và nộp một đơn xin nhận lưu trú để cư trú. Thủ tục này là bắt buộc ngay từ lúc 14 tuổi. Bạn phải sớm trình diện ở văn phòng tỉnh. Nếu bạn có thị thực, thì nên lên văn phòng tỉnh trước khi thị thực của bạn hết hạn.

Văn phòng tỉnh có thẩm quyền để nhận đơn xin nhận lưu trú để cư trú, theo quy tắt chung, là văn phòng tỉnh của tỉnh thủ phủ của vùng.

Các vùng / tỉnh nơi bạn trú ngụ	Văn phòng tỉnh có thẩm quyền để nhận lưu trú cho người xin cư trú
ALSACE - Bas Rhin - Haut Rhin	- Bas-Rhin (Strasbourg) - Haut-Rhin (Colmar)
AQUITAINE Gironde, Dordogne, Landes, Lot-et-Garonne và Pyrénées-Atlantiques	Gironde (Bordeaux)
AUVERGNE Puy-de Dôme, Allier, Cantal và Haute-Loire	Puy-de-Dôme (Clermont-Ferrand)
BOURGOGNE Côte d'Or, Nièvre, Saône-et-Loire và Yonne	Côte d'Or (Dijon)
BRETAGNE Ille-et-Vilaine, Côtes d'Armor, Finistère và Morbihan	Ille-et-Vilaine (Rennes)
CENTRE Cher, Eure-et-Loir, Loir-et-Cher và Loiret	Loiret (Orléans)
CHAMPAGNE-ARDENNE Marne, Ardennes, Aube và Haute-Marne	Marne (Châlons-en-Champagne)
CORSE - Corse-du-Sud - Haute-Corse	- Corse du Sud (Ajaccio) - Haute Corse (Bastia)
FRANCHE-COMTE Doubs, Jura, Haute-Saône và Territoire de Belfort	Doubs (Besançon)
LANGUEDOC-ROUSSILLON Aude, Gard, Hérault, Lozère và Pyrénées-Orientales	Hérault (Montpellier)
ILE-DE-FRANCE - Paris - Seine-et-Marne - Yvelines - Essonne - Hauts-de-Seine - Seine-Saint-Denis - Val-de-Marne Val-d'Oise	- Sở Cảnh sát Paris - Seine-et-Marne (Melun) - Yvelines (Versailles) - Essonne (Evry) - Hauts-de-Seine (Nanterre) - Seine-Saint-Denis (Bobigny) - Val de Marne (Créteil) - Val-d'Oise (Cergy Pontoise)
LANGUEDOC-ROUSSILLON Hérault, Aude, Gard, Lozère, Pyrénées-Orientales	Hérault (Montpellier)
LIMOUSIN Haute-Vienne, Corrèze và Creuse	Haute-Vienne (Limoges)

LORRAINE Moselle, Meurthe-et-Moselle, Meuse và Vosges	Moselle (Metz)
MIDI-PYRENEES - Ariège, Gers, Haute-Garonne và Hautes-Pyrénées - Aveyron, Lot, Tarn và Tarn-et-Garonne	- Haute-Garonne (Toulouse) - Tarn-et-Garonne (Montauban)
NORD-PAS-DE-CALAIS Nord và Pas-de-Calais	Nord (Lille)
BASSE-NORMANDIE Calvados, Manche và Orne	Calvados (Caen)
HAUTE-NORMANDIE Seine-Maritime và Eure	Seine-Maritime (Rouen)
PAYS-DE-LA-LOIRE Loire-Atlantique, Maine-et-Loire, Mayenne, Sarthe và Vendée	Loire-Atlantique (Nantes)
PICARDIE Somme, Aisne và Oise	Oise (Beauvais)
POITOU-CHARENTES Vienne, Charente, Charente-Maritime và Deux-Sèvres	Vienne (Poitiers)
PROVENCE-ALPES-COTE-D'AZUR - Alpes-de-Haute-Provence, Bouches-du-Rhône, Hautes-Alpes và Vaucluse - Alpes-Maritimes và Var	- Bouches-du-Rhône (Marseille) - Alpes-Maritimes (Nice)
RHONE-ALPES - Ardèche, Ain, Loire và Rhône - Drôme, Isère, Haute-Savoie và Savoie	- Rhône (Lyon) - Isère (Grenoble)
Guadeloupe	Guadeloupe (Basse-Terre)
Martinique	Martinique (Fort de France)
Guyane	Guyane (Cayenne)
La Réunion	La Réunion (Saint-Denis)
Mayotte	Mayotte (Dzaoudzi)
Saint-Pierre và Miquelon	Saint-Pierre et Miquelon (Saint-Pierre)
Polynésie-française	Polynésie française (Papeete)
Nouvelle-Calédonie	Nouvelle Calédonie (Nouméa)
Wallis-et-Futuna	Wallis et Futuna (Mata-Utu)

Bạn có thể xin cư trú cho dù bạn đã vào Pháp trái phép hoặc cho dù bạn đang ở trong tình trạng trái phép trên lãnh thổ Pháp.

Nếu bạn xin quy chế người không quốc tịch đồng thời với quy chế cư trú, bạn phải đi đến văn phòng tỉnh để tỉnh quyết định trước về đơn xin nhận tạm thời cho lưu trú để cư trú của bạn.

Tuy nhiên, nếu bạn chỉ xin quy chế người không quốc tịch, việc cấp một *autorisation provisoire de séjour* (APS) – giấy phép cư trú tạm thời không được dự kiến trong khi xét đơn xin của bạn. Vậy bạn phải đưa đơn trực tiếp lên OFPRA mà không thông qua văn phòng tỉnh.

## 2.1 – CÁC CHỨNG TỪ CẦN CUNG CẤP

Để được nhận lưu trú với tư cách người xin cư trú, bạn phải trình một hồ sơ gồm một số tài liệu mà danh sách sẽ được văn phòng tỉnh đưa cho bạn.

Đó là:

1. một biểu mẫu chung xin nhận lưu trú (có sẵn bằng 18 tiếng) mà bạn phải điền bằng tiếng Pháp;
2. 4 tấm hình căn cước nhìn thẳng, đầu trần, khổ 3,5 cm x 4,5 cm mới và hoàn toàn giống mình;
3. các thông tin về hộ tịch của bạn và, nếu có, hộ tịch của người phối ngẫu của bạn và của những đứa con mà bạn chịu trách nhiệm;
4. các chứng từ hoặc thông tin chỉ dẫn về các điều kiện nhập cảnh vào Pháp của bạn và lộ trình của bạn từ lúc khởi hành khỏi nước bạn.

Bạn có thể xin cư trú cho dù bạn không có hộ chiếu, thị thực hay giấy căn cước. Khi đó bạn phải khai hộ tịch của mình bằng văn bản.

5. một chứng từ nơi cư ngụ: văn phòng tỉnh cần địa chỉ của bạn để gửi cho bạn các thư tín về việc lưu trú tại Pháp của bạn. Nếu bạn không có một nơi tạm trú ổn định, bạn có thể khai một địa chỉ tại nhà một cá nhân, tại một khách sạn hoặc nơi một tổ chức được văn phòng tỉnh chấp thuận.

Trong mọi trường hợp, địa chỉ mà bạn thông báo phải nằm tại tỉnh hoặc vùng nơi bạn nộp đơn xin cư trú của bạn.

Bất cứ lúc nào trong khi làm thủ tục xin cư trú, nếu bạn thay đổi địa chỉ, bạn phải thông báo cho văn phòng tỉnh, cũng như OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) hoặc CNDA - Cour nationale du droit d'asile (Tòa án quốc gia về quyền cư trú).

## 2.2 – QUYẾT ĐỊNH CỦA QUỐC GIA CHỊU TRÁCH NHIỆM XEM XÉT ĐƠN XIN CƯ TRÚ CỦA BẠN

Khi nộp hồ sơ của bạn, văn phòng tỉnh sẽ lấy dấu vân tay bạn nhằm xác định xem Pháp có phải là Quốc gia Châu Âu chịu trách nhiệm xem xét đơn xin cư trú của bạn đúng theo Quy định của Hội đồng Liên minh Châu Âu ngày 18.2.2003, gọi là Quy định Dublin II.

## Các Quốc gia liên quan đến phần quy định Dublin II

Đó là 26 thành viên của Liên minh Châu Âu:

Allemagne (Đức), Autriche (Áo), Belgique (Bỉ), Bulgarie, Chypre, Danemark\* (Đan Mạch), Espagne (Tây Ban Nha), Estonie, Finlande (Phần Lan), Grande-Bretagne (Anh Quốc), Grèce (Hy Lạp), Hongrie (Hungary), Irlande (Ái Nhĩ Lan), Italie (Ý), Lettonie (Lat-vi), Lituanie (Lit-va), Luxembourg, Malte, République Tchèque (Cộng hòa Séc), Pays-Bas (Hà Lan), Pologne (Ba Lan), Portugal (Bồ Đào Nha), Roumanie, Slovaquie (Slovakia), Slovénie và Suède (Thụy Điển) và cả Suisse (Thụy Sĩ), Islande (Ai-xlen) và Norvège (Na Uy).

*\* Đan Mạch không tuân thủ Quy định "Dublin II", mà tiếp tục áp dụng Công ước Dublin, ký ngày 15.6.1990.*

Thật vậy, có thể một Quốc gia Châu Âu khác ngoài Pháp chịu trách nhiệm xem xét đơn xin cư trú của bạn, chẳng hạn:

- nếu bạn đã xin cư trú tại một Quốc gia thành viên khác;
- nếu bạn đã vào lãnh thổ Liên minh Châu Âu bằng cách vượt qua trước tiên biên giới của một Quốc gia thành viên nơi bạn được miễn thị thực;
- nếu được xác minh rằng bạn đã vượt qua trái phép, bằng đường bộ, đường không hay đường biển, biên giới ngoài của một Quốc gia thành viên khác;
- nếu một Quốc gia thành viên khác đã cấp cho bạn một giấy chứng nhận cư trú hoặc một thị thực đang có hiệu lực.

Việc nhận trách nhiệm bởi một Quốc gia thành viên khác: nếu một Quốc gia thành viên khác ngoài Pháp chịu trách nhiệm xử lý đơn xin cư trú của bạn, thì khi đó văn phòng tỉnh sẽ tiến hành thủ tục với Quốc gia này để yêu cầu Quốc gia này nhận trách nhiệm về bạn. Văn phòng tỉnh sẽ đưa cho bạn một chứng từ sẽ cho phép bạn ở lại Pháp trong khi chờ trả lời của Quốc gia đó.

Nếu Quốc gia này đồng ý, văn phòng tỉnh sẽ có thể, hoặc để cho bạn đến với nước này bằng phương tiện của riêng bạn, hoặc mời bạn tiếp cận các sở cảnh sát để giúp việc đảm nhận và tổ chức sự ra đi của bạn.

Trong trường hợp từ chối dứt khoát có lý do từ Quốc gia này, hoặc nếu Pháp phụ trách xem xét đơn xin cư trú của bạn, thủ tục sẽ tiếp tục theo các điều kiện mô tả dưới đây.

## 2.3 – VIỆC NHẬN HOẶC TỪ CHỐI NHẬN CƯ TRÚ

Một khi đã nộp hồ sơ của bạn, trong mọi trường hợp, đơn xin tị nạn của bạn sẽ được xem xét bởi OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch). Tùy theo hoàn cảnh của



bạn, đơn xin sẽ được xem xét hoặc **theo thủ tục bình thường** khi văn phòng tỉnh cấp cho bạn một APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời), hoặc **theo thủ tục ưu tiên** nếu văn phòng tỉnh không cấp cho bạn APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời).

### 2.3.1 – Thủ tục bình thường

Theo thủ tục này, văn phòng tỉnh cấp cho bạn:

1. một biểu mẫu xin cư trú mà bạn phải điền và gửi hoặc nộp cho OFPRA trễ nhất không quá **21 ngày** sau ngày cấp APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời). Chẳng hạn, nếu – *autorisation provisoire de séjour* (APS) giấy phép cư trú tạm thời được cấp cho bạn ngày 10 tháng giêng, bạn phải nộp hoặc gửi hồ sơ của mình cho OFPRA trễ nhất là ngày 31 tháng giêng;
2. một APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời) có lời chú **“Để làm thủ tục với OFPRA” - có giá trị 1 tháng**. APS này được cấp cho bạn trong vòng 15 ngày tiếp sau sự trình diện của bạn ở văn phòng tỉnh, cùng với hồ sơ xin nhận cư trú đầy đủ (xem mục 2.1).

Khi kết thúc thời hạn hiệu lực của APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời), bạn sẽ phải xuất trình cho văn phòng tỉnh thư đăng ký đơn xin cư trú của bạn bởi nếu không một quyết định từ chối cư trú sẽ có thể được ra bởi văn phòng tỉnh.

Ngay khi nhận thư đăng ký của bạn sẽ phải trình diện văn phòng tỉnh với chứng từ này và một giấy chứng nhận mới về địa chỉ. Trong vòng 3 ngày tiếp theo lúc kết thúc hiệu lực của bạn, văn phòng tỉnh đưa cho bạn một *“biên lai ghi nhận việc nộp một đơn xin cư trú”*. Biên lai này có hiệu lực **3 tháng** và có thể gia hạn trong suốt thời gian làm thủ tục. Vào lần gia hạn đầu tiên của biên lai này và vào mỗi lần gia hạn, bạn phải xuất trình **chứng từ của địa điểm nơi bạn ở**. Nơi ở tại bưu điện về nguyên tắc là bị loại trừ ngoại trừ trong trường hợp vô cùng bất bình.

Biên lai không cho phép làm việc không có giấy phép.

### 2.3.1 – Thủ tục ưu tiên

#### Văn phòng tỉnh có thể từ chối cấp cho bạn một – *autorisation provisoire de séjour* (APS) - giấy phép cư trú tạm thời và chuyển đơn xin của bạn cho OFPRA bằng thủ tục ưu tiên.

Văn phòng tỉnh sẽ ra một quyết định như thế khi:

1. bạn có quốc tịch:
  - của một nước thành viên Liên minh Châu Âu;
  - của một nước mà OFPRA đánh giá rằng, nói chung, không còn nguy cơ bị truy hại (Chili – *Chi-lê*) ;
  - của một nước nằm trong danh sách các “nước xuất xứ bảo đảm”. Cho đến nay, các nước ghi trên danh sách này là: Albanie, Bénin, Bosnie-Herzégovine, Cap-Vert, Croatie (Croatia), Ghana, Inde (Ấn Độ), Kosovo, Mali (chỉ riêng đối với đàn ông), cựu cộng hòa Macédoine của Yougoslavie (Nam Tư), đảo Maurice, Mongolie (Mông Cổ), Sénégal, Serbie, Tanzanie và Ukraine (Ukraina);
2. sự hiện diện của bạn tại Pháp là một mối nguy cơ nghiêm trọng đối với trật tự công cộng, an ninh công cộng hoặc an ninh Quốc gia;
3. đơn xin của bạn được xem như dựa vào sự gian lận cố ý hoặc là lạm dụng phương sách về thủ tục cư trú (chẳng hạn, nếu bạn đã nộp nhiều đơn xin cư trú bằng các tên tuổi khác nhau hoặc nếu bạn xin cư trú khi có thông báo về một biện pháp tổng đi hoặc chất vấn trong khi bạn đã ở Pháp được một thời gian nhất định).

Nếu bạn nằm trong một trong các hoàn cảnh này, văn phòng tỉnh sẽ trao cho bạn một quyết định bằng văn bản chỉ rõ các lý do tại sao không cấp APS cho bạn cũng như biểu mẫu xin cư trú.

Thật vậy, việc từ chối cấp APS cho bạn vì các lý do nêu trên không ngăn cản bạn đưa đơn lên thông qua văn phòng tỉnh.

OFPRA sẽ quyết định trong một thời hạn 15 ngày.

## 3 – CÁC ĐIỀU KIỆN XEM XÉT ĐƠN XIN CƯ TRÚ

Văn phòng tỉnh vừa mới cấp cho bạn biểu mẫu đơn xin cư trú.

Khi nộp đơn xin cư trú của bạn, bạn không cần phải nói rõ thể loại bảo hộ mà bạn muốn xin (quy chế người tị nạn hoặc bảo hộ phụ).

Đó là một thủ tục độc nhất qua đó đơn xin của bạn sẽ được xem xét bởi OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) trước hết theo quan điểm quy chế người tị nạn, rồi nếu hoàn cảnh của bạn không thích hợp, theo quan điểm bảo hộ phụ.

Nếu từ chối bạn quy chế người tị nạn và quyền lợi bảo hộ phụ, bạn có thể xin xét lại với - *Cour nationale du droit d'asile* (CNDA) -- Tòa án quốc gia về quyền cư trú. Đồng thời, bạn có thể xin xét lại với CNDA nếu bạn muốn tranh cãi quyết định của OFPRA cấp cho bạn sự bảo hộ phụ.

Các thông tin chứa trong đơn xin cư trú của bạn là bảo mật và nhất quyết không được thông báo cho nhà cầm quyền đất nước bạn.

### 3.1 – OFFICE FRANÇAIS DE PROTECTION DES REFUGIES ET APATRIDES (OFPRA) - VĂN PHÒNG PHÁP BẢO HỘ NGƯỜI TỊ NẠN VÀ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH

#### Đề điền vào biểu mẫu OFPRA

- Bạn phải ký tên và ghi ngày hồ sơ của bạn nếu không OFPRA sẽ không thể đăng ký hồ sơ (đối với người chưa thành niên, chính đại diện theo luật phải ký tên);
- Hồ sơ bắt buộc phải được viết **bằng tiếng Pháp**;
- Bạn phải ghi địa chỉ của mình **thật rõ ràng**;
- Bạn phải điền mọi mục có trong biểu mẫu của OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) và chú ý:
  - nói rõ hoàn cảnh cá nhân và gia đình của mình;
  - mô tả tất cả **các lý do cá nhân** buộc bạn phải trốn khỏi nước mình và các lý do mà bạn không thể trở về đó được;
  - thận trọng về **trình tự thời gian** và logic của các sự kiện;
  - nêu **các ngày tháng, địa điểm và tên người**;
- Bạn có thể thêm vào hồ sơ mọi yếu tố mà bạn cho là có ích cho việc thẩm cứu đơn xin của mình. Nếu bạn có những yêu cầu đặc biệt đối với buổi yết kiến của mình, bạn có thể thông báo cho OFPRA

## Các tài liệu cần cung cấp cho OFPRA

Bạn buộc phải cung cấp:

- một bản sao giấy phép cư trú tạm thời đang có hiệu lực được cấp bởi văn phòng tỉnh ;
- 2 hình căn cước mới.

Bạn phải cung cấp, nếu bạn có:

- các nguyên bản giấy tờ tùy thân mà bạn đang có (hộ chiếu, thẻ căn cước quốc gia, giấy khai sinh ... ) ;
- các chứng từ hỗ trợ cho bản tường thuật của bạn.

### Gửi hồ sơ

**- Nếu hồ sơ của bạn được xử lý theo thủ tục bình thường:**

Cần phải **gửi hồ sơ đầy đủ của bạn trễ nhất là ngày thứ 21** sau việc cấp APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời) của bạn đến địa chỉ sau đây:

**Office français de protection des réfugiés et apatrides (OFPRA)  
201, rue Carnot  
94136 FONTENAY-SOUS-BOIS CEDEX**

**Nếu bạn vượt quá thời hạn 21 ngày này hoặc nếu hồ sơ của bạn không đầy đủ, đơn của bạn sẽ không được đăng ký bởi OFPRA** Bạn nên gửi hồ sơ của mình bằng thư “bảo đảm có giấy báo nhận”, có ghi chú rõ ràng tên mình trong phần “người gửi”.

Bạn còn có thể đến nộp hồ sơ của mình tại bộ phận tiếp tân của từ 9 giờ đến 15 giờ, tại cùng địa chỉ.

**- Nếu hồ sơ của bạn được xử lý theo thủ tục ưu tiên:**

Bạn phải nộp đơn xin cư trú của bạn **đầy đủ và có ký tên** tại văn phòng tỉnh trong vòng 15 ngày, **trong phong bì kín**. Văn phòng tỉnh không được biết đến các yếu tố trong đơn xin cư trú của bạn, các yếu tố này là bảo mật. Ngay khi nhận hồ sơ cư trú, văn phòng tỉnh chuyển cho OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) có nêu tính ưu tiên.

Cho dù hoàn cảnh bạn có thể nào đi nữa, hãy giữ kỹ các chứng cứ gửi và nộp thư từ của bạn. Nếu có thể hãy giữ các bản sao của toàn bộ hồ sơ bạn (kể cả biểu mẫu OFPRA) và tất cả các chứng từ mà bạn gửi cho OFPRA

Vào bất cứ thời điểm nào của quá trình làm thủ tục, bạn có thể gửi cho OFPRA các yếu tố bổ sung cho hồ sơ mình. Đừng quên ghi vào mỗi thư gửi cho OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) số hồ sơ của mình nằm trên thư đăng ký đơn xin cư trú của bạn.

## Chứng cứ đăng ký

Nếu hồ sơ của bạn đầy đủ và đến đúng hạn, OFPRA gửi cho bạn một bức thư, thông báo cho bạn về việc đăng ký đơn xin và số hồ sơ của bạn. Chứng từ này chính thức xác nhận việc đăng ký đơn xin cư trú của bạn. Về nguyên tắc, thư này phải đến bạn trước khi kết thúc hiệu lực của APS – autorisation provisoire de séjour (giấy phép cư trú tạm thời) một tháng của bạn. Tuy nhiên điều quan trọng là phải giữ trên mình các chứng cứ gửi hồ sơ của bạn để xuất trình, nếu cần, cho văn phòng tỉnh khi hết hạn APS của bạn.

Nếu hồ sơ đến OFPRA không đầy đủ, nhưng trước khi hết thời hạn 21 ngày, OFPRA gửi trả toàn bộ cho bạn với yêu cầu bổ sung. Bạn phải gửi trả hoặc nộp hồ sơ cho OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) với các yếu tố yêu cầu sớm nhất có thể để không vượt quá thời hạn 21 ngày. Trong trường hợp ngược lại, đơn xin của bạn sẽ không được đăng ký bởi OFPRA và giấy phép cư trú tạm thời của bạn sẽ không được gia hạn.

## Phòng vấn tại OFPRA

OFPRA gọi bạn đến một cuộc phỏng vấn trừ phi:

1. các yếu tố có trong hồ sơ của bạn là đủ để OFPRA cấp quy chế cư trú cho bạn;
2. bạn có quốc tịch của một nước mà đánh giá, nói chung, rằng không còn nguy cơ bị truy hại nữa;
3. các yếu tố có trong hồ sơ của bạn rõ ràng không có cơ sở, nghĩa là các lý do mà bạn viện dẫn là không có liên quan đến các tiêu chuẩn dự kiến bởi các bản văn về cư trú;
4. những nguyên nhân y tế ngăn trở tiến hành buổi phỏng vấn.

Nếu bạn được gọi đến, bạn phải đến trụ sở OFPRA. Bạn sẽ được lắng nghe bởi một nhân viên của OFPRA- Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch), gọi là “viên chức bảo hộ”. OFPRA bảo đảm sự hiện diện của một thông dịch viên bằng ngôn ngữ mà bạn đã khai là bạn nói trong hồ sơ xin cư trú hoặc việc giả thiết rằng bạn nói ngôn ngữ đó là hợp lý. Buổi phỏng vấn là bảo mật. Viên chức bảo hộ ghi lại lời khai của bạn trong một bản báo cáo.

Có một chi nhánh của OFPRA tại Basse-Terre (văn phòng tỉnh Guadeloupe) có thẩm quyền đối với các đơn xin cư trú nộp tại 3 tỉnh Pháp ở Mỹ: Guadeloupe, Martinique và Guyane. Nếu bạn đã nộp đơn xin cư trú của mình tại một trong 3 tỉnh này, bạn sẽ được gọi đến một cuộc phỏng vấn tại Basse-Terre và không phải tại Fontenay sous Bois.

Nếu bạn không trình diện tại cuộc gọi này, sự vắng mặt của bạn sẽ có hậu quả tiêu cực đối với đơn xin cư trú của bạn. Vậy nhất quyết phải báo trước cho OFPRA - trong trường hợp bị tắc trở, ít nhất 48 tiếng trước, hoặc trong trường hợp chậm trễ.

Trong trường hợp thay đổi địa chỉ, cũng nhất quyết phải thông báo cho OFPRA bằng thư tín trong thời hạn ngắn nhất và, tốt hơn, “bằng thư bảo đảm có giấy báo nhận”. Thật vậy, bạn sẽ được thông báo về quyết định bằng thư đến địa cuối cùng mà bạn đã báo cho OFPRA. Hãy giữ một bản sao của thư thông báo cho OFPRA về sự thay đổi địa chỉ của bạn cũng như các chứng cứ gửi và nhận của Bưu điện.

### Quyết định của OFPRA

Thời hạn để có được một quyết định của OFPRA là biến thiên (15 ngày theo thủ tục ưu tiên cho đến nhiều tuần theo thủ tục bình thường). Sự im lặng kéo dài của không có nghĩa rằng đơn xin của bạn bị bác bỏ. Nếu OFPRA không thể có quyết định về đơn xin của bạn trong thời hạn 6 tháng, thì OFPRA sẽ thông tin cho bạn bằng thư. Bạn phải chăm chú theo dõi và kiểm tra thư từ mình thật thường xuyên.

- **Nếu đơn xin cư trú của bạn có kết quả thuận lợi, bạn sẽ:**

- **hoặc được thừa nhận là người tị nạn** bởi OFPRA khi ấy OFPRA sẽ chuyển cho bạn bằng thư bảo đảm có yêu cầu có giấy báo nhận, một quyết định nhận vào quy chế người tị nạn;

- **hoặc được nhận quyền lợi bảo hộ phụ.** Khi ấy OFPRA sẽ chuyển cho bạn, bằng thư bảo đảm có yêu cầu có giấy báo nhận, một quyết định cấp quyền lợi bảo hộ phụ.

- **Nếu đơn xin cư trú của bạn bị bác bỏ:**

OFPRA sẽ gửi cho bạn một quyết định bác bỏ thảo bằng tiếng Pháp và một tài liệu dịch sang một ngôn ngữ mà nghĩ rằng bạn nói ngôn ngữ này là hợp lý khi, chỉ rõ cho bạn ý kiến của quyết định này. Quyết định bác bỏ đi kèm với một bản sao báo cáo phỏng vấn mà bạn đã có tại OFPRA

Bạn có thể tranh cãi quyết định của OFPRA bác đơn xin cư trú của bạn với *Cour nationale du droit d'asile* (CNDA) -- Tòa án quốc gia về quyền cư trú.

Nếu bạn không nộp đơn xin xét lại với CNDA bạn phải rời khỏi lãnh thổ Pháp.

## 3.2 – COUR NATIONALE DU DROIT D’ASILE (CNDA) - TÒA ÁN QUỐC GIA VỀ QUYỀN CƯ TRÚ)

### Kỳ hạn xin xét lại

Bạn có được một **kỳ hạn một tháng kể từ thông báo bác** của OFPRA để gửi đơn xin xét lại của mình cho - *Cour nationale du droit d’asile* (CNDA) -- Tòa án quốc gia về quyền cư trú). Bạn có thể hoặc xin cấp sự bảo hộ trong trường hợp quyết định bác của OFPRA hoặc xin quy chế người tị nạn trong trường hợp cấp sự bảo hộ phụ. Trong trường hợp này, CNDA có thể từ chối bạn quy chế người tị nạn nhưng không thể đổi ý kiến về việc cấp sự bảo hộ phụ.

Đơn xin xét lại này phải đến trước khi hết kỳ hạn một tháng này (Chẳng hạn, nếu bạn nhận quyết định bác bỏ tại Bưu điện ngày 20 tháng giêng, đơn xin xét lại của bạn phải được đăng ký với CNDA. Vậy đơn xin xét lại của bạn phải được gửi bảo đảm có giấy báo nhận nhiều ngày trước ngày hết hạn để tính đến thời hạn vận chuyển bưu điện. Nếu thời hạn một tháng này bị vượt quá, đơn xin xét lại của bạn sẽ được đánh giá là không thụ lý được, tức là bị bác bỏ mà không yết kiến, không xem xét.

Nếu bạn vắng mặt khỏi nhà, Bưu điện sẽ phát một “giấy thông báo nhân viên phát thư đi qua” thông báo cho bạn về một thư đến (thư chứa quyết định của OFPRA Bưu điện giữ bức thư này trong 15 ngày. Nếu hết 15 ngày, bạn không đi đòi bức thư này, Bưu điện sẽ trả thư lại cho OFPRA Trong trường hợp này, kỳ hạn xin xét lại một tháng bắt đầu từ ngày thông báo nhân viên phát thư đi qua (chứ không phải từ khi gửi trả thư cho OFPRA

### Xin xét lại

- Trước hết, hãy đọc kỹ mọi lời giải thích có ở phía sau quyết định bác bỏ của OFPRA
- Đơn xin xét lại phải được **thảo bằng tiếng Pháp** trên giấy trắng (không có biểu mẫu đặc thù) trên đó bạn ghi rõ họ tên, hộ tịch đầy đủ, nghề nghiệp và nơi ở. Bạn phải cho biết rõ đây là đơn xin xét lại và nêu số hồ sơ OFPRA
- Bạn bắt buộc phải kèm theo đơn xin xét lại nguyên bản quyết định của OFPRA hoặc bản sao.
- Bạn phải nêu lý do xin xét lại của mình, nghĩa là giải thích tại sao bạn không đồng ý với các lý do bác bỏ của OFPRA hoặc với các lý do đã dẫn OFPRA đến việc cấp cho bạn quyền lợi **bảo hộ phụ** chứ không thừa nhận tư cách người tị nạn cho bạn. Hãy giải thích các nguyên nhân ngăn trở bạn trở về nước mình.
- Bạn phải kèm các chứng từ chứng nhận tên tuổi và quốc tịch của mình.
- Bạn còn phải kèm theo các chứng từ bổ sung cho bản tường thuật của mình.

Đối với các chứng từ chứng nhận quốc tịch của bạn, nên đính kèm một bản sao vào hồ sơ và giữ bản gốc hộ chiếu hay thẻ căn cước của bạn, điều này sẽ cho phép bạn



lấy ở bưu điện các thư từ được cấp tòa án gửi bảo đảm cho bạn. Bạn sẽ có thể xuất trình các bản gốc vào ngày yết kiến theo yêu cầu rõ ràng của đội xét xử.

Đối với các chứng từ chứng nhận bản tường thuật của bạn, nên chuyển các bản gốc vào hồ sơ và giữ một bản sao. Các chứng từ này sẽ được trả lại cho bạn vào ngày yết kiến nếu bạn có yêu cầu, hoặc được gửi cho bạn sau này bằng đường bưu điện. Các chứng từ chứng nhận bản tường thuật của bạn **phải được dịch sang tiếng Pháp**. Không có bản dịch, CNDA sẽ không thể sử dụng. Bản dịch không bắt buộc phải được thực hiện bởi một thông dịch viên có tuyên thệ.

- Bạn phải ký tên đơn xin xét lại của mình. Nếu bạn là người chưa thành niên, người đại diện theo luật của bạn phải ký tên.

- Hãy giữ các chứng cứ gửi và nộp đơn xin xét lại của mình cũng như một bản sao của đơn xin xét lại.

Hãy thông báo cho CNDA về mọi thay đổi địa chỉ.

Bạn có thể đưa các thông tin bổ sung cho đến 3 ngày tròn trước buổi yết kiến phán xét. *Chẳng hạn, nếu bạn được gọi đến một buổi yết kiến vào ngày thứ tư 20 tháng bảy lúc 14 giờ, bạn phải gửi bằng mọi cách, các tài liệu bổ sung cho đến ngày 16 tháng bảy kể cả ngày này.*

Bạn còn có thể yêu cầu bằng văn bản việc truyền đạt hồ sơ mình.

Nếu đơn xin xét lại của bạn không có yếu tố nghiêm trọng có thể buộc phải xem lại các lý do quyết định của OFPRA, CNDA có thể ra quyết định bằng lệnh sau khi xem xét hồ sơ của bạn qua một báo cáo viên, mà không gọi bạn đến một buổi yết kiến.

### **“Biên nhận xin xét lại”**

Sau khi gửi đơn xin xét lại của bạn, CNDA gửi đến cho bạn, theo địa chỉ mà bạn đã cho biết, một chứng từ có tựa đề là “*Biên nhận đơn xin xét lại*”. Chứng từ này xác nhận rằng đơn xin xét lại của bạn đã được đăng ký. Bạn phải xuất trình chính chứng từ này với văn phòng tỉnh để được gia hạn biên lại 3 tháng của bạn. Sau đó, đừng quên nhắc, trong mỗi thư gửi cho CNDA số xin xét lại của bạn (6 chữ số) có trên biên nhận xin xét lại của bạn.

### **Sự hỗ trợ của một luật sư**

Bạn có thể nhờ một luật sư hỗ trợ trong buổi yết kiến với CNDA

Bạn có thể yêu cầu được hưởng một luật sư với tư cách trợ giúp xét xử. Khi đó chi phí được đảm nhận hoàn toàn hoặc một phần bởi Nhà nước và luật sư không được yêu cầu thù lao khi bạn hưởng trợ giúp xét xử.



Để làm việc này bạn phải gặp - **Bureau de l'aide juridictionnelle (BAJ) -- Văn phòng trợ giúp xét xử** của CNDA tại địa chỉ sau đây:

**Cour nationale du droit d'asile  
35, rue Cuvier  
93558 MONTREUIL-SOUS-BOIS CEDEX**

Thù lao của luật sư chỉ có thể được đảm nhận với tư cách trợ giúp xét xử nếu:

- khả năng tài chính của bạn không vượt quá một mức tối đa nào đó;
- đơn xin xét lại của bạn không hiện rõ như là hiển nhiên không thụ lý được hoặc không có cơ sở.

Bạn có thể cho biết tên của một luật sư nhận trợ giúp xét xử hoặc yêu cầu CNDA - Cour nationale du droit d'asile (Tòa án quốc gia về quyền cư trú) chỉ định cho bạn một luật sư. Nếu bạn hưởng sự trợ giúp xét xử, bạn hoàn toàn không phải trả tiền cho luật sư được chỉ định, cho dù luật sư có yêu cầu bạn.

### Buổi yết kiến tại CNDA

CNDA sẽ gọi bạn đến một buổi yết kiến để xem xét đơn xin xét lại của bạn. Thư mời này sẽ đến bạn bằng thư khoảng 3 tuần trước ngày yết kiến. Buổi yết kiến này sẽ diễn ra tại trụ sở của CNDA nằm tại Montreuil-sous-Bois hoặc trong một lần đi công tác của một đội xét xử của Tòa án đến tỉnh hải ngoại nơi bạn đã nộp đơn.

Đội xét xử của CNDA xem xét đơn xin xét lại của bạn được chủ trì bởi một quan tòa. Đội đặc biệt gồm có một nhân vật đủ tư cách được bổ nhiệm bởi *Haut Commissariat des Nations Unies pour les Réfugiés* (HCR) -- Cao Ủy Liên hiệp quốc về Người tị nạn. Đội xét xử tuyên bố quyết định về đơn xin xét lại của bạn sau khi nghe một báo cáo viên, là người thực hiện bản tổng hợp của đơn xin cư trú của bạn và đề nghị một giải pháp, sau khi nghe những lời giải thích của bạn và của luật sư bạn, nếu bạn có luật sư.

CNDA bảo đảm sự có mặt của một thông dịch viên bằng ngôn ngữ mà bạn đã cho biết là bạn nói trong biểu mẫu của OFPRA hoặc bằng ngôn ngữ mà ta có thể giả định là bạn hiểu. Sự hiện diện của bạn rất được khuyến cáo. Trong trường hợp bị tắc trở hoặc chậm trễ, cần phải báo cho CNDA. Nếu bạn không thể trình diện tại buổi yết kiến, bạn có thể yêu cầu hoãn lại, bằng cách giải thích bằng văn bản các nguyên nhân theo đó bạn không thể đến. Chính chủ tịch đội xét xử của CNDA sẽ quyết định một mình về tính xác đáng của việc hoãn vụ việc của bạn sang một ngày trễ hơn.

Buổi yết kiến là công khai. Tuy nhiên bạn có thể yêu cầu chủ tịch đội xét xử tuyên bố xử kín, nghĩa là trường hợp của bạn được xem xét không có sự hiện diện của công chúng.

## Quyết định của CNDA

CNDA gửi đến bạn bằng tiếng Pháp quyết định của mình bằng thư “bảo đảm có giấy báo nhận”, và một tài liệu được dịch sang một tiếng mà nghĩ rằng bạn nói tiếng đó là hợp lý, cho bạn biết về ý kiến của quyết định này.

CNDA có thể:

- hủy bỏ quyết định bác bỏ của OFPRA và thừa nhận cho bạn tư cách người tị nạn hoặc quyền lợi bảo hộ phụ. Khi đó bạn được hưởng cùng các quyền giống như nếu bạn được nhận vào một trong hai quy chế bảo hộ này bởi OFPRA
- xác nhận quyết định bác bỏ của OFPRA và bác bỏ đơn xin xét lại của bạn;
- hủy bỏ quyết định của OFPRA cấp cho bạn sự bảo hộ phụ và cấp cho bạn quy chế người tị nạn.

Quyết định của CNDA có thể là đối tượng của một đơn xin xét lại phá án với Hội đồng Nhà nước. Hội đồng Nhà nước không xét lại toàn bộ đơn xin của bạn mà chỉ một số vấn đề pháp lý. Thủ tục này dài và đòi hỏi một luật sư chuyên (nhưng sự trợ giúp xét xử có thể được yêu cầu). Thủ tục sẽ không cho phép kéo dài kỳ lưu trú của bạn tại Pháp và sẽ không ngăn cản rằng bạn sẽ được gửi trả về nước mình. Hãy xin sự tư vấn của một tổ chức hoặc một luật sư.

## **3.3 – BÁC ĐƠN XIN CƯ TRÚ**

### Hậu quả của việc bác bỏ đơn xin cư trú đối với quyền được lưu trú

Nếu OFPRA bác bỏ đơn xin cư trú của bạn, bạn có thể tranh cãi quyết định của OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) với *Cour nationale du droit d'asile* (CNDA) -- Tòa án quốc gia về quyền cư trú.

Nếu đơn của bạn được xử lý theo thủ tục bình thường và văn phòng tỉnh đã cấp cho bạn một APS, thì đơn xin xét lại này mang tính đình chỉ. Điều này có nghĩa rằng bạn không thể bị tổng đi khỏi lãnh thổ Pháp khi mà bạn chưa nhận được thông báo về quyết định của CNDA.

Nếu đơn của bạn được xử lý theo thủ tục ưu tiên và bạn không có APS, thì đơn xin xét lại này không mang tính đình chỉ nghĩa rằng bạn có thể sẽ là đối tượng của một thủ tục tổng đi áp dụng được cả khi bạn xin xét lại với CNDA và cho dù tòa án này chưa ra quyết định.

Nếu bạn không xin xét lại với CNDA, sự bác bỏ của OFPRA kết thúc hiệu lực của giấy cư trú tạm của bạn.

Việc bác bỏ đơn của bạn bởi cũng kết thúc hiệu lực giấy lưu trú tạm thời của bạn, trừ phi bạn xin xét lại đơn của mình theo các điều kiện xác định tại mục 4.

Khi giấy phép lưu trú của bạn không còn hiệu lực, bạn phải rời khỏi Pháp, ngoại trừ nếu bạn có thể đòi hợp thức hóa sự lưu trú của mình bằng cách khác ngoài quy chế cư trú.

### Việc trở về nước xuất xứ của bạn

Văn phòng tỉnh sẽ thông báo cho bạn về một quyết định từ chối cho lưu trú kèm với *obligation de quitter le territoire français* (OQTF) -- nghĩa vụ rời khỏi lãnh thổ Pháp. Khi đó bạn sẽ có 1 tháng để tự nguyện rời khỏi Pháp.

Trong thời hạn một tháng này, bạn có thể yêu cầu hưởng sự trợ giúp trở về nước xuất xứ của mình. Khi đó bạn phải liên hệ với *Office français de l'immigration et de l'intégration* (OFII) -- Văn phòng nhập cư và hội nhập Pháp theo các điều kiện mô tả ở mục 8.

Nếu trong thời hạn một tháng này bạn chưa rời khỏi lãnh thổ, chưa yêu cầu sự trợ giúp tự nguyện trở về với OFII, chưa lập đơn xin xét lại chống OQTF, bạn sẽ ở **trong tình trạng trái phép trên lãnh thổ Pháp**. Khi ấy bạn sẽ có thể được cảnh sát đưa trở ra biên giới. Biện pháp tổng đi này có thể đi kèm việc đặt vào trung tâm giam giữ hành chính nhằm tiến hành trả về nước của bạn.

OQTF có thể được tranh cãi trước tòa án hành chính trong thời hạn một tháng sau ngày thông báo. Để lập đơn xin xét lại này, bạn có thể yêu cầu hưởng sự trợ giúp xét xử với tòa án hành chính có thẩm quyền.

Tòa án hành chính có 3 tháng để quyết định. Tuy nhiên, nếu bạn đã được giam giữ khi hết thời hạn một tháng ấn định bởi OQTF, tòa án hành chính sẽ quyết định trong vòng 72 tiếng.

Đơn xin xét lại chống OQTF mang tính đình chỉ: bạn không thể bị tổng đi trong thời hạn một tháng để lập một đơn xin xét lại và, nếu đã đưa lên tòa án hành chính, trước khi tòa quyết định.

Bạn còn có thể là đối tượng của một *Arrêté préfectoral de reconduite à la frontière* (APRF) – quyết định đưa trở ra biên giới của văn phòng tỉnh có thể được tranh cãi trong thời hạn 48 tiếng với tòa án hành chính. Khi ấy quyết định của tòa tác động trong 72 tiếng. Đơn xin xét lại này cũng mang tính đình chỉ.

## 4 – XÉT LẠI

Sau khi đơn xin cư trú của bạn bị CNDA bác, bạn có khả năng yêu cầu OFPRA xét lại nữa đơn xin của bạn nhưng **chỉ nếu bạn có một “yếu tố mới”**, nghĩa là:

- có sau ngày quyết định của CNDA hoặc trước quyết định này nhưng sau này bạn mới biết đến;
- và có bản chất minh chứng cho nỗi lo sợ cá nhân bị truy hại của bạn hoặc nguy cơ những mối đe dọa nghiêm trọng mà bạn viện dẫn trong trường hợp trở về.

Bạn có thể xin tư vấn với một tổ chức hoặc một luật sư. **Bạn lại phải trình diện lên văn phòng tỉnh để xin một APS.** Văn phòng tỉnh xem xét đơn xin APS của bạn như một lần xin đầu tiên.

Có 2 trường hợp:

- **văn phòng tỉnh cấp cho bạn một APS 15 ngày** và biểu mẫu xét lại của OFPRA. Khi ấy bạn có 8 ngày để chuyển hồ sơ đầy đủ của bạn cho OFPRA đăng ký hồ sơ và quyết định xem có phải xét lại hoàn cảnh của bạn hay không. OFPRA sẽ thông báo cho bạn về quyết định của mình.
- **văn phòng tỉnh từ chối cấp APS cho bạn** vì một trong các lý do đã liệt kê ở mục 2.3.2. Văn phòng tỉnh đưa cho bạn biểu mẫu để điền vào và một thư gọi đến để quay lại văn phòng tỉnh trong vòng 15 ngày với hồ sơ đầy đủ và ký tên trong phong bì niêm phong và dán kín. Văn phòng tỉnh không được biết các yếu tố trong đơn xin xét lại của bạn, các yếu tố này là bảo mật. Ngay khi nhận hồ sơ xét lại, văn phòng tỉnh chuyển hồ sơ cho OFPRA có ghi chú tính chất ưu tiên. OFPRA sẽ cho bạn biết quyết định của mình.

Trong trường hợp OFPRA bác bỏ đơn xin xét lại của bạn, bạn có thể lập một đơn xin xét lại với CNDA theo cùng các điều kiện như các điều kiện nêu ở mục 3.2.

## 5 – QUY CHẾ NGƯỜI KHÔNG QUỐC TỊCH

**Khác với người xin cư trú, người ngoại quốc xin quy chế người không quốc tịch không được hưởng quyền lưu trú tạm thời trong khi xử lý đơn xin của mình.**

Vậy bạn không phải đến văn phòng tỉnh, mà viết trực tiếp cho OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch), có cho biết họ tên, địa chỉ và các lý do là nguyên nhân của đơn xin của bạn.

OFPRA sẽ gửi cho bạn một biểu mẫu xin quy chế người không quốc tịch. Bạn phải điền vào và giải thích tình tiết khiến bạn nghĩ rằng bạn không mang quốc tịch của Quốc gia nào cả.

Phải gửi biểu mẫu trở về cho OFPRA bằng “thư bảo đảm có giấy báo nhận”.

Bạn sẽ được gọi đến OFPRA để phỏng vấn.

- **Nếu bạn được thừa nhận là người không quốc tịch**, văn phòng tỉnh sẽ đưa cho bạn một thẻ cư trú tạm có ghi chú **“Cuộc sống riêng tư và gia đình”** « *carte de séjour temporaire* » « *vie privée et familiale* ». Một thẻ giống như thẻ cũng sẽ được đưa cho người phối ngẫu của bạn (nếu hôn nhân có trước việc xin quy chế người không quốc tịch hoặc, nếu không, đã được tổ chức từ ít nhất một năm) và cho các con chưa thành niên của bạn khi chúng được 18 tuổi (hoặc 16 tuổi nếu chúng muốn làm việc). Thẻ này **có giá trị 1 năm**. Thẻ gia hạn được và cấp cho quyền được lao động. Nếu bạn muốn đi du lịch, bạn phải đến văn phòng tỉnh để xin một giấy tờ đi lại dành cho người không quốc tịch.

OFPRA sẽ cung cấp cho bạn các giấy tờ hộ tịch nếu bạn không thể xin ở nước / các nước nơi các sự kiện của cuộc đời dân sự của bạn đã diễn ra.

- **Nếu OFPRA từ chối đơn xin của bạn**, bạn có thể tranh cãi quyết định này với tòa án hành chính của nơi cư trú của bạn trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày thông báo quyết định bác bỏ. Đơn xin xét lại này không có tác động đình chỉ, điều này có nghĩa là bạn có thể là đối tượng của một biện pháp tống đi khỏi lãnh thổ (Nghĩa vụ rời khỏi lãnh thổ Pháp hoặc Quyết định đưa trở ra biên giới của văn phòng tỉnh) sẽ có thể được thi hành mà không chờ tòa án hành chính ra quyết định về đơn xin xét lại yêu cầu hủy bỏ sự từ chối của OFPRA thừa nhận cho bạn tư cách người không quốc tịch.

## 6 – CÁC TRỢ GIÚP CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ

Quy chế người xin cư trú cho bạn quyền nhận một số trợ giúp: tạm trú, trợ cấp tài chính, được chăm sóc. Các trợ giúp này, do Nhà nước tài trợ, có thể thay đổi tùy theo tình trạng hành chính của người đó, thể cư trú của người đó và thời hạn hiệu lực. Các thông tin chi tiết hơn sẽ có thể được cung cấp cho bạn bởi các trung tâm tiếp nhận nằm tại mỗi vùng.

### 6.1 – TẠM TRÚ

#### – Hébergement en centre d'accueil pour demandeurs d'asile (CADA) Tam trú tại trung tâm tiếp nhận cho người xin cư trú

Có gần 300 Centres d'accueil pour demandeurs d'asile (CADA) trung tâm tiếp nhận cho người xin cư trú, phân bố trên toàn bộ lãnh thổ Pháp. Chúng chỉ dành cho những người xin cư trú và gia đình trực tiếp của họ. Để được hưởng sự tạm trú này, cần phải có giấy phép tạm thời để cư trú một tháng hoặc biên lai 3 tháng cấp với đơn xin cư trú.

Không có CADA tại các văn phòng tỉnh hay các cộng đồng hải ngoại.

Tại các CADA bạn sẽ được hưởng sự theo dõi hành chính (được giúp làm thủ tục xin cư trú), sự theo dõi xã hội (quyền được chăm sóc, con cái đến trường, v.v...) và trợ cấp tài chính cấp dưỡng. Hệ thống này được tài trợ và điều phối bởi Nhà nước. Các trung tâm tiếp nhận thường được quản lý bởi các hiệp hội.

Lời mời tạm trú tại CADA được đưa ra cho bạn bởi văn phòng tỉnh của tỉnh nơi bạn nộp đơn xin cư trú của mình, khi bạn được nhận cư trú. Nếu bạn từ chối lời mời này, bạn sẽ không thể hưởng *Allocation temporaire d'attente* (ATA) -- Trợ cấp tạm thời để chờ đợi trả cho những người xin cư trú trước khi họ được nhận vào CADA –

**Khi bạn đã nhận lời mời tạm trú tại văn phòng tỉnh, bạn phải xuất trình đơn xin nhận vào CADA tại các văn phòng tiếp nhận người xin cư trú, thường nằm tại các tỉnh thủ phủ của vùng.**

Đơn xin tạm trú của bạn tại CADA sẽ được xem xét bởi các sở của Nhà nước tùy theo các chỗ có sẵn trong tỉnh, vùng hay toàn bộ lãnh thổ Pháp.

Sự tạm trú có thể được đề nghị với bạn ngoài vùng nơi bạn đã nộp đơn. Nếu bạn từ chối đề nghị này, bạn sẽ không thể nhận khoản ATA - *allocation temporaire d'attente* (Trợ cấp tạm thời để chờ đợi) nữa và không có đề nghị tạm trú tại CADA được đưa ra cho bạn.

Nếu không có sẵn chỗ CADA nào, bạn sẽ được xếp vào danh sách chờ nhằm được tiếp nhận sau tại các trung tâm này và bạn có thể được hướng dẫn đến các giải pháp tạm thời để tạm trú.

Nếu bạn được nhận vào CADA bạn sẽ được hưởng sự tạm trú này trong suốt thời hạn làm thủ tục xin cư trú của bạn, kể cả, nếu có, trong giai đoạn xin xét lại với CNDA. Nếu quyết định cuối cùng của hoặc của CNDA là thuận, bạn sẽ phải rời trung tâm trong thời hạn 3 tháng, gia hạn được một lần. Nếu quyết định là không, bắt buộc bạn phải rời trung tâm trong thời hạn một tháng.

### Tạm trú khẩn cấp

Nếu hệ thống quốc gia tiếp nhận dành cho những người xin cư trú không tiếp nhận được bạn trong một CADA, sự tạm trú khẩn cấp trong một cơ cấu tập thể hoặc một khách sạn, có thể sẽ được đề nghị với bạn, tùy theo khả năng của lãnh thổ nơi bạn đang ở.

Nếu không đề nghị được giải pháp nào với bạn, bạn có thể quay, hằng ngày và từ bất cứ buồng điện thoại nào, **một số điện thoại miễn phí: số 115**. Khi cho biết tên và vị trí của bạn, bạn sẽ được tiếp nhận qua đêm và được tạm trú tại một trung tâm tiếp nhận khẩn cấp. Số này thường bị bận máy. Đừng ngần ngại lập lại cuộc gọi của mình.

## **6.2 – ALLOCATION TEMPORAIRE D'ATTENTE (ATA) - TRỢ CẤP TẠM THỜI ĐỂ CHỜ ĐỢI**

**Với tư cách người xin cư trú, bạn không được phép làm việc.** Tuy nhiên, bạn sẽ có thể tiếp cận thị trường lao động nếu đơn xin cư trú của bạn đang trong quá trình xem xét ở OFPRA từ hơn một năm hoặc nếu bạn trong giai đoạn xin xét lại với CNDA.

Khi xuất trình hợp đồng lao động với một chủ thuê, khi ấy bạn có thể xin giấy phép lao động ở văn phòng tỉnh. Giấy phép này có thể sẽ bị từ chối đối với bạn, nhất là khi xét tình hình việc làm trong vùng hoặc trong lĩnh vực hữu quan, trừ phi bạn xin một việc nằm trên một trong các danh sách nghề “đang căng”.

Những người xin cư trú đang chờ được nhận vào CADA có thể hưởng *Allocation temporaire d'attente* (ATA) -Trợ cấp tạm thời để chờ đợi). Khoản trợ cấp này có thể được trả cho bạn nếu bạn cư ngụ tại một tỉnh hải ngoại. Trái lại, ATA không được trả cho những người đã nộp đơn tại một cộng đồng hải ngoại.

Để được hưởng, bạn phải có một biên lai 3 tháng và đã không từ chối lời mời tạm trú tại trung tâm do văn phòng tỉnh đề nghị khi bạn được nhận cư trú, cũng như một đề nghị khả dĩ để nhận vào CADA. Bạn còn có thể hưởng khoản ATA - *allocation temporaire d'attente* (Trợ cấp tạm thời để chờ đợi) nếu bạn đang làm thủ tục ưu tiên.



Cần phải làm đơn ở Trung tâm việc làm bằng cách xuất trình một bản sao thư đăng ký ở OFPRA và một chứng từ xác nhận rằng bạn không có khả năng tài chính và không được hưởng tạm trú dưới dạng trợ giúp xã hội của Nhà nước.

**Tổng số tiền hàng ngày của ATA được ấn định cho năm 2011 là 10,83 € mỗi ngày, tức 324,90 € cho một tháng 30 ngày.** Khoản trợ cấp này được trả cho mỗi người trưởng thành không tạm trú tại CADA (trung tâm tiếp nhận cho người xin cư trú) và đã không từ chối lời mời tạm trú trong suốt thời hạn thủ tục xin cư trú. Trái lại, trong trường hợp bác bỏ dứt khoát đơn xin của bạn bởi OFPRA hoặc bởi CNDA, các khoản trả này chấm dứt.

Sau 6 tháng trả ATA bạn phải cho « *Pôle emploi* » Trung tâm việc làm biết tình trạng khả năng tài chính của mình để cho khoản trả được duy trì. Nếu không, nó sẽ chấm dứt.

## 6.3 – QUYỀN ĐƯỢC CHĂM SÓC

### Chăm sóc khẩn cấp

Trong khi chờ hưởng bảo hiểm xã hội dành cho những người xin cư trú được nhận tạm thời lưu trú trong khuôn khổ *couverture maladie universelle* (CMU) bảo hiểm bệnh tật toàn năng, bạn có thể đến các *permanences d'accès aux soins de santé* (PASS) -- phòng trực chăm sóc y tế nằm tại các bệnh viện. Các bác sĩ sẽ nhận trách nhiệm về bạn và thuốc men sẽ được cấp miễn phí cho bạn.

Ngoài ra, một số hiệp hội có các phòng trực chăm sóc nha, mắt hoặc tâm lý mà không cần thiết phải là người có bảo hiểm xã hội.

Tùy theo nơi tạm trú của bạn, các ngôi nhà của tỉnh thường có các văn phòng - ***protection maternelle et infantile (PMI)*** -- dịch vụ bảo vệ bà mẹ và trẻ em có trách nhiệm theo dõi đều đặn trẻ em và tiêm chủng cho chúng, và các *Centre de planification et d'éducation familiale* trung tâm kế hoạch hóa và giáo dục gia đình dành cho phụ nữ (thông tin về tránh thai và theo dõi sinh đẻ). Bạn có thể hưởng các dịch vụ này thậm chí trước khi gia nhập CMU

### **Couverture maladie universelle (CMU) -- bảo hiểm bệnh tật toàn năng**

Với tư cách người xin cư trú, bạn có thể hưởng *couverture maladie universelle* (CMU) -- bảo hiểm bệnh tật toàn năng) cơ bản và bổ sung. Bảo hiểm này được cấp cho bạn ngay từ lúc nộp đơn xin cư trú **khi xuất trình hoặc thư gọi lên văn phòng tỉnh, hoặc APS hoặc biên lai, kèm theo giấy chứng nhận chỗ ở.**

Nó cho phép bạn được bảo hiểm miễn phí cho toàn bộ các chi phí y tế và bệnh viện cho chính bạn, người phối ngẫu và con cái của bạn.



Để được hưởng CMU, **bạn phải làm đơn cho *Caisse primaire d'assurance maladie (CPAM) Quỹ bảo hiểm y tế cơ bản*** của nơi ở của bạn. Bạn có thể nhờ giúp đỡ để thực hiện thủ tục này bởi một số tổ chức, một trung tâm hoạt động xã hoặc liên xã hoặc bởi phòng xã hội của một bệnh viện.

Các quyền lợi ở CMU cơ bản là thường xuyên; chúng có giá trị 1 năm đối với CMU – couverture maladie universelle (bảo hiểm bệnh tật toàn năng) bổ sung. Vậy cần phải xin gia hạn hằng năm các quyền đối với CMU bổ sung.

Sau này CPAM có thể yêu cầu bạn các chứng từ bổ sung (đặc biệt là biên lai 3 tháng của bạn) để cấp cho bạn một số hiệu vĩnh viễn và in một thẻ y tế điện tử gọi là “carte Vitale”.

**Nếu bạn đã không được nhận cho lưu trú và đơn xin cư trú của bạn đang được xem xét theo thủ tục ưu tiên, bạn có thể hưởng *aide médicale de l'Etat (AME) -- trợ cấp y tế của Nhà nước* với điều kiện chứng minh 3 tháng ở tại Pháp. Đơn xin AME của bạn phải được thực hiện với CPAM hoặc tại các PASS - của các bệnh viện.**

## 7 – QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI TỊ NẠN

Nếu bạn được công nhận là người tị nạn hoặc bảo hộ phụ được cấp cho bạn, bạn sẽ có thể đòi hỏi các quyền lợi và dịch vụ khác nhau.

### 7.1 – BẢO HỘ TẠI PHÁP

Nay bạn được đặt dưới sự bảo hộ của chính quyền Pháp.

Chính OFPRA bảo đảm sự bảo hộ hành chính và pháp lý của bạn điều này có nghĩa rằng cơ quan này sẽ cấp cho bạn các chứng từ hộ tịch và chứng từ hành chính, sau khi khôi phục hộ tịch của bạn.

Nếu bạn tự ý liên hệ lại với chính quyền ngoại giao hoặc lãnh sự của nước mình, OFPRA có thể sẽ rút lại sự bảo hộ đã cấp.

Trong trường hợp cấp bảo hộ phụ, OFPRA vẫn có thể đánh giá, trong một số giả thiết, rằng bạn phải đến các nhà chức trách lãnh sự của nước xuất xứ của bạn để xin chứng thư hộ tịch và hộ chiếu.

### 7.2 – LƯU TRÚ TẠI PHÁP

- **Với tư cách người tị nạn, bạn được quyền có một thẻ cư trú 10 năm,** mặc nhiên gia hạn được, cho phép bạn đi lại tự do trên lãnh thổ Pháp.

Ngay khi nhận thư thừa nhận bạn là người tị nạn, bạn phải tìm hỏi văn phòng tỉnh của chỗ ở mình, nơi này sẽ đưa cho bạn một biên lai đầu tiên 3 tháng gia hạn được, có lời chú “reconnu réfugié” “*Được thừa nhận là Người tị nạn*”. Sau đó, khi xuất trình các chứng từ hộ tịch do OFPRA lập và gửi, văn phòng tỉnh sẽ đưa cho bạn một biên lai khác với lời chú “A demandé la délivrance d’un premier titre de séjour” “*Đã xin cấp một chứng thư cư trú đầu tiên*”. Biên lai này, có thời hạn 3 tháng, sẽ được gia hạn cho đến lần trao cuối cùng thẻ cư trú.

- **Với tư cách người được hưởng bảo hộ phụ, bạn được quyền có một thẻ cư trú tạm thời một năm,** gia hạn được, cho phép bạn đi lại tự do trên lãnh thổ Pháp.

Ngay khi nhận thư thừa nhận sự bảo hộ cho bạn, bạn phải lên văn phòng tỉnh của nơi ở mình, nơi này sẽ trao cho bạn một biên lai đầu tiên 3 tháng gia hạn được, với lời chú “A demandé la délivrance d’un premier titre de séjour” “*Đã xin cấp một chứng thư cư trú đầu tiên*”. Biên lai có thời hạn 3 tháng này sẽ được gia hạn cho đến lần trao cuối cùng thẻ cư trú. Trước khi hết hạn thẻ cư trú tạm thời của bạn, bạn sẽ phải xin văn phòng tỉnh gia hạn thẻ của mình. Khi ấy văn phòng tỉnh sẽ đưa lên

OFPRA có thể sẽ từ chối gia hạn sự bảo hộ của bạn nếu các nguyên nhân đã minh chứng việc cấp bảo hộ không còn nữa.

Văn phòng tỉnh có thể từ chối cấp cho bạn thẻ cư trú, nếu cho rằng sự hiện diện tại Pháp của bạn là một mối đe dọa cho trật tự công cộng.  
Trong một số điều kiện, văn phòng tỉnh có thể rút lại thẻ cư trú của bạn; chẳng hạn, nếu bạn rời khỏi lãnh thổ Pháp trong một thời gian hơn 3 năm liên tiếp.

### 7.3 – ĐI DU LỊCH NƯỚC NGOÀI

- **Nếu bạn là người tị nạn** và muốn đi du lịch ra khỏi Pháp, một thẻ đi lại thời hạn 2 năm sẽ được cấp bởi văn phòng tỉnh khi bạn yêu cầu.

- **Nếu bạn là người được hưởng bảo hộ phụ** và OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) cho rằng bạn không thể đến chính quyền của nước xuất xứ của mình nữa, bạn còn có thể xin văn phòng tỉnh một thẻ đi lại có hiệu lực một năm.

Các thẻ đi lại này sẽ không cho phép bạn đi đến nước xuất xứ của mình. Bạn hoàn toàn không được tìm hỏi các nhà chức trách ngoại giao hay lãnh sự của nước mình.

Tuy nhiên, vì lý do hoàn cảnh vô cùng đặc biệt (người thân qua đời, chẳng hạn), bạn sẽ có thể, nếu bạn làm đơn lên văn phòng tỉnh, nhận một giấy thông hành thời gian hạn chế cho phép bạn đi đến nước xuất xứ của mình đúng thời điểm nào đó.

Ngược lại, nếu OFPRA không cho là cần thiết khôi phục các chứng thư hộ tịch mà bạn có thể lấy được với chính quyền nước xuất xứ của bạn, bạn giữ hộ chiếu gốc của mình và có thể đi lại tự do bằng hộ chiếu này.

### 7.4 – LƯU TRÚ VÀ BẢO HỘ GIA ĐÌNH GẦN

- **Nếu bạn là người tị nạn**, người phối ngẫu của bạn (nếu hôn nhân có trước việc xin được quy chế người tị nạn hoặc, nếu không, hôn nhân đã được tổ chức ít nhất 1 năm và việc chung sống đã không chấm dứt) và các con chưa thành niên của bạn khi được 18 tuổi (hoặc 16 tuổi nếu chúng muốn làm việc) sẽ hoàn toàn có thể có quyền yêu cầu một thẻ cư trú 10 năm. Người phối ngẫu và các con bạn sẽ phải tìm hỏi văn phòng tỉnh nơi cư ngụ của bạn.

Những người này còn có thể xin được quy chế bảo hộ của chính quyền Pháp với OFPRA - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch) trên cơ sở thống nhất gia đình.

- **Nếu bạn là người hưởng quy chế bảo hộ phụ**, người phối ngẫu của bạn (nếu hôn nhân có trước việc xin được quy chế bảo hộ hoặc, nếu không, hôn nhân đã được tổ chức ít nhất 1 năm và việc chung sống đã không chấm dứt) và các con chưa thành niên của bạn khi được 18 tuổi (hoặc 16 tuổi nếu chúng muốn làm việc) sẽ hoàn toàn có thể có quyền yêu cầu một thẻ cư trú tạm thời một năm.

Người phối ngẫu và các con bạn sẽ phải lên văn phòng tỉnh nơi cư ngụ của bạn.

Ngoài ra, nếu gia đình của bạn vẫn ở nước xuất xứ lúc thừa nhận quy chế người tị nạn hoặc bảo hộ phụ của bạn, bạn sẽ có thể cho họ đến Pháp thông qua thủ tục đoàn tụ gia đình bằng cách gửi một lá đơn đến địa chỉ sau đây:

Ministère de l'intérieur de l'outre-mer, des collectivités territoriales et de l'immigration  
**Direction de l'immigration**  
Sous-direction des visas  
Bureau des familles de réfugiés  
11, rue de la Maison Blanche  
BP 43605  
44036 NANTES CEDEX 01

Nếu bạn đã lập gia đình sau sự thừa nhận quy chế bảo hộ của bạn, chính là trong khuôn khổ đoàn tụ gia đình mà gia đình bạn sẽ có thể đến với bạn tại Pháp. Việc chấp nhận đoàn tụ gia đình đòi hỏi rằng bạn đáp ứng các điều kiện khác nhau về thời gian sống tại Pháp (18 tháng), về khả năng tài chính hoặc cả về nhà ở. Để khởi động thủ tục, bạn phải nộp hồ sơ đầy đủ tại văn phòng đại diện của OFII của tỉnh bạn.

## 7.5 – TIẾP NHẬN VÀ HỘI NHẬP

Là người tị nạn hoặc người thụ hưởng quy chế bảo hộ phụ, bạn phải ký một *contrat d'accueil et d'intégration* (CAI) -- hợp đồng tiếp nhận và hội nhập. Hợp đồng này ký giữa bạn và Nhà nước nhằm vào việc tạo điều kiện cho sự hội nhập của bạn vào xã hội Pháp.

Nhờ hợp đồng này, bạn sẽ được hưởng:

- **một buổi đào tạo công dân, tức là một ngày thông tin** về các thể chế, các giá trị của nền Cộng hòa, tổ chức và hoạt động của Nhà nước;
- **một khóa thông tin về cuộc sống ở Pháp** thông qua đó bạn sẽ có được các chỉ dẫn về cuộc sống hằng ngày (làm việc, trường học, an sinh xã hội, nhà ở...);
- **một khóa đào tạo ngôn ngữ**, tùy theo nhu cầu của bạn. Khi kết thúc khóa đào tạo này, bạn sẽ thi bằng *diplôme initial de langue française* (DILF) -- bằng tiếng Pháp sơ cấp.
- **một cuộc tổng kết năng lực chuyên môn của bạn**: đặc biệt sẽ giúp bạn điểm lại các mặt mạnh và mặt yếu của mình, định rõ dự án hòa nhập nghề nghiệp của bạn tại Pháp;

- **sự giúp đỡ về xã hội**, tùy theo nhu cầu của bạn, bởi phòng xã hội của OFII - hoặc một tổ chức có thỏa thuận với bảo hiểm xã hội.

Để có thêm chi tiết rõ ràng, bạn nên liên hệ cục lãnh thổ của OFII của vùng cư ngụ của bạn.

### Tiếp cận thị trường việc làm

- **Nếu bạn được thừa nhận là người tị nạn**, bạn sẽ tự do tiếp cận thị trường lao động ngay khi có được biên lai đầu tiên có lời chú « *reconnu réfigié* » “Được thừa nhận là người tị nạn”.

- **Nếu bạn là người thụ hưởng quy chế bảo hộ phụ**, bạn còn sẽ có thể làm việc ngay khi có được biên lai đầu tiên có lời chú « *A demandé la délivrance d'un premier titre de séjour* » “Đã xin cấp một thẻ cư trú đầu tiên”.

Bạn sẽ có thể có một hợp đồng lao động cho dù là *contrat à durée déterminé* (CDD) -- thời hạn xác định *contrat à durée indéterminé* (CDI) -- hoặc vô hạn định. Bạn sẽ có thể đăng ký vào danh sách người xin việc và hưởng sự giúp đỡ cá nhân. Bạn sẽ có thể bắt đầu một khóa đào tạo.

Một số nghề phải tuân thủ những điều kiện về bằng cấp hoặc quốc tịch.  
Một thẻ cư trú cấp tại một tỉnh hoặc một cộng đồng hải ngoại không cho phép người mang thẻ làm việc tại mẫu quốc.

### Tiếp cận nhà ở

Nếu bạn đã được tạm trú tại trung tâm tiếp nhận dành cho người xin cư trú (CADA) trong khi làm thủ tục cư trú, bạn sẽ có thể, sau khi có được quy chế bảo hộ, ở lại trung tâm này suốt thời gian cần thiết để tìm chỗ ở cho đến 3 tháng, có thể gia hạn một lần với sự chấp thuận của Tỉnh trưởng.

Là người được bảo hộ, bạn có thể xin OFII cho hưởng một chỗ tại *centre provisoire d'hébergement* (CPH) -- trung tâm tạm trú tạm thời. Nếu bạn thỏa mãn các điều kiện được nhận, bạn sẽ được tạm trú tại đó trong một thời hạn 6 tháng gia hạn được một lần. Nhóm của trung tâm sẽ giúp đỡ bạn trong các thủ tục hòa nhập của mình.

Ngoài ra, bạn sẽ có thể xin tiếp cận một chỗ ở trong số nhà ở tư nhân hoặc một nhà ở xã hội khi nộp hồ sơ tại các thể chế hoặc tổ chức có thẩm quyền.

## 7.6 – Y TẾ

Nếu bạn đã được nhận cho lưu trú trong khi làm thủ tục cư trú, thì bạn đã trực thuộc CMU – *couverture maladie universelle* (CMU) -- bảo hiểm bệnh tật toàn năng cơ bản.

Sự trực thuộc này vẫn tiếp tục. Tuy nhiên bạn sẽ phải thông báo về sự thay đổi tình trạng hành chính với *Caisse primaire d'assurance maladie* (CPAM) Quỹ bảo hiểm y tế cơ bản của nơi cư ngụ của mình.

Nếu đơn xin cư trú của bạn đã được xử lý theo thủ tục ưu tiên mà không có nhận cư trú, bạn sẽ phải làm các thủ tục để được hưởng CMU với CPAM của nơi trú ngụ của mình.

Ngay khi bạn có một việc ăn lương, bạn sẽ phải thực hiện các thủ tục với CPAM để gia nhập chế độ cơ bản của người ăn lương.

## 7.7 – TRỢ CẤP XÃ HỘI VÀ GIA ĐÌNH

Là người được bảo hộ, bạn có thể được các khoản trợ cấp tài chính khác nhau khi tìm hỏi *caisse d'allocations familiales* (CAF) -- Quỹ trợ cấp gia đình hoặc các tổ chức dự thẩm khác của nơi cư ngụ của mình.

Nếu bạn thỏa mãn các điều kiện cần thiết, bạn sẽ có thể đặc biệt hưởng khoản trợ cấp *revenu de Solidarité active* (rSa) -- dành cho người có thu nhập hạn chế, trợ cấp gia đình, trợ cấp nhà ở, trợ cấp phụ huynh đơn thân, trợ cấp tiếp nhận trẻ nhỏ hoặc trợ cấp người trưởng thành khuyết tật.

## 7.8 – NHẬP QUỐC TỊCH

- **Nếu bạn là người tị nạn**, bạn sẽ có thể xin lấy quốc tịch Pháp bằng sắc lệnh ngay khi thừa nhận quy chế người tị nạn.

- **Nếu bạn là người thụ hưởng quy chế bảo hộ phụ**, bạn sẽ phải chứng minh 5 năm cư ngụ thường xuyên tại Pháp trước khi xin nhập quốc tịch.

Ngoài ra bạn phải đáp ứng các tiêu chuẩn khác nhau liên quan đến sự đồng hóa của bạn vào cộng đồng Pháp (đặc biệt là kiến thức về tiếng Pháp) và đạo đức của bạn.

Nơi nộp đơn xin nhập quốc tịch là văn phòng tỉnh của nơi cư ngụ của mình.

## 8 – TRỢ GIÚP TỰ NGUYỆN TRỞ VỀ NƯỚC XUẤT XỨ

Nếu đơn xin cư trú của bạn bị bác bởi OFPRA hoặc CNDA, văn phòng tỉnh thông báo cho bạn về OQTF - *obligation de quitter le territoire français* (OQTF) -- (nghĩa vũ rời khỏi lãnh thổ Pháp trong thời hạn một tháng. Trong thời hạn này, bạn có thể chọn việc tự nguyện trở về nước mình. Có những chương trình và trợ giúp cho việc này, được quản lý bởi OFII.

Nếu bạn muốn, vào bất cứ lúc nào khi cư trú tại Pháp bạn có thể hưởng sự trợ giúp để trở về nước mình, cũng như người phối ngẫu và các con chưa thành niên dưới 18 tuổi.

### 8.1 – TRỢ GIÚP TRỞ VỀ

#### - trợ giúp vật chất ban đầu

Trợ giúp này gồm việc đảm nhận các chi phí đi lại từ thành phố xuất phát tại Pháp cho đến thành phố đích tại nước xuất xứ, việc đảm nhận 40 kg hành lý dư thừa mỗi người lớn và 10 kg mỗi trẻ chưa thành niên và sự trợ giúp để xin chứng từ đi lại;

#### - trợ giúp tài chính

Tổng số khoản trợ giúp tài chính thay đổi tùy theo tình trạng hành chính về lưu trú của bạn và có thể lên đến 2 000 € mỗi người lớn, 3 500 € cho một cặp vợ chồng kết hôn, 1 000 € mỗi trẻ vị thành niên cho đến đứa con thứ 3 và 500 € sau đứa con thứ 3.

### 8.2 – TRỢ GIÚP TÁI HÒA NHẬP TẠI NƯỚC XUẤT XỨ

Thêm vào khoản trợ giúp cho cuộc trở về mô tả trên đây, bạn còn có thể hưởng sự trợ giúp của OFII khi thành lập một hoạt động kinh tế sinh ra thu nhập, nếu bạn muốn thành lập một doanh nghiệp tại nước mình.

Sự trợ giúp này, được bảo đảm tại nước trở về bởi các tổ chức có thỏa thuận với OFII - Office français de l'immigration et de l'intégration (Văn phòng nhập cư và hội nhập Pháp), gồm hỗ trợ thành lập và thực hiện dự án kinh tế của bạn cũng như trợ giúp tài chính lúc bắt đầu dự án có thể lên đến 7 000 € tối đa tùy theo dự án mà bạn ấp ủ.

Sự trợ giúp thành lập doanh nghiệp này hiện liên quan đến các nước sau đây: Arménie, Bosnie Herzégovine, Cameroun, République démocratique du Congo (Cộng hòa Dân chủ Congo), Guinée Conakry, Géorgie, Mali, Moldavie, Roumanie, Sénégal và Ukraine (Ukraina).

Chú ý: danh sách này không phải là cuối cùng. Xin đừng ngần ngại liên hệ với văn phòng đại diện của OFII - Office français de l'immigration et de l'intégration (Văn phòng nhập cư và hội nhập Pháp) tại vùng cư ngụ của bạn để có thêm thông tin chi tiết.



# 9 – TÓM TẮT VỀ THỦ TỤC CƯ TRÚ VÀ LƯU TRÚ CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ

## OFPPRA - CNDA THỦ TỤC CƯ TRÚ

- PN - Procédure normale (Thủ tục bình thường)
- PP - Procédure prioritaire (Thủ tục ưu tiên)
- Thủ tục giai đoạn CNDA- Cour nationale du droit d'asile (Tòa án quốc gia về quyền cư trú)
- Thủ tục Dublin

## VĂN PHÒNG TỈNH

LƯU TRÚ CHO NGƯỜI XIN CƯ TRÚ VÀ NGƯỜI TỊ NẠN

**Văn phòng tỉnh**  
Tiếp cận quyền lưu trú

**Nhận cư trú:** APS 1 tháng và trao biểu mẫu xin cư trú

**Từ chối cho lưu trú:** Xếp vào PP - Procédure prioritaire (Thủ tục ưu tiên) và trao biểu mẫu xin cư trú

**Quy định Dublin:** trao một "chứng từ Dublin" cho đến lúc chuyển sang một Quốc gia thành viên khác hoặc thi hành thủ tục cư trú tại Pháp

**OFPPRA** - Office français de protection des réfugiés et apatrides (Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch)  
Nếu PN: trực tiếp trình lên OFPPRA trong thời hạn 21 ngày  
Nếu PP: trình lên thông qua văn phòng tỉnh trong thời hạn 15 ngày

Đăng ký đơn xin

Thẩm cứu và phỏng vấn

Quyết định

Chấp thuận:  
Người tị nạn hoặc (PS - protection subsidiaire (bảo hộ phụ))

Bác

Thẻ cư trú 10 năm (người tị nạn)  
Thẻ cư trú tạm thời 1 năm (PS - protection subsidiaire (bảo hộ phụ))

Tự nguyện trở về  
OQTF - obligation de quitter le territoire français (nghĩa vụ rời khỏi lãnh thổ Pháp)

**CNDA** - Cour nationale du droit d'asile (Tòa án quốc gia về quyền cư trú)  
Xin xét lại trong thời hạn một tháng

Biên nhận đơn xin xét lại

Thẩm cứu và yết kiến

Quyết định

Người tị nạn hoặc PS - protection subsidiaire (bảo hộ phụ)

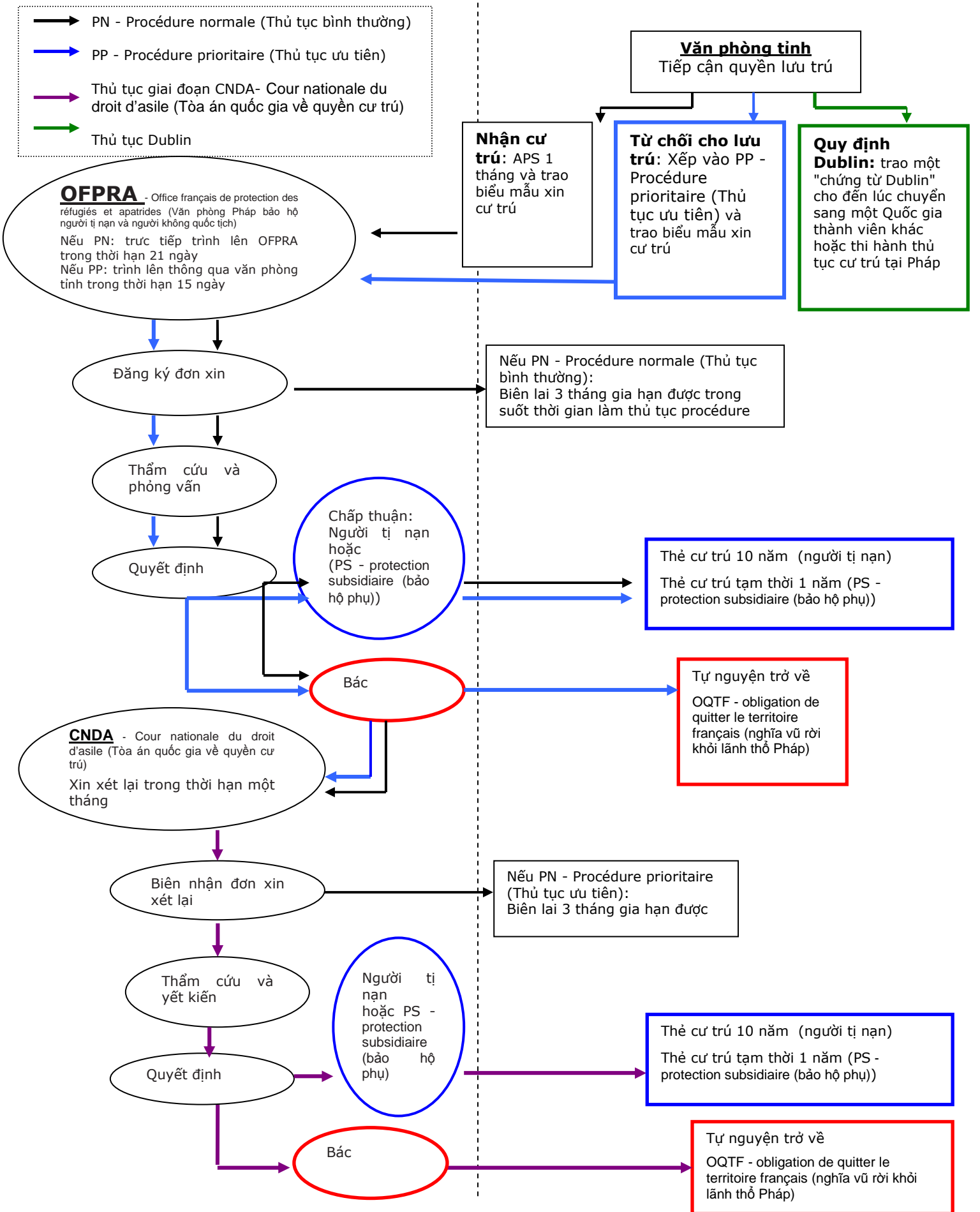
Bác

Nếu PN - Procédure prioritaire (Thủ tục ưu tiên):  
Biên lai 3 tháng gia hạn được

Thẻ cư trú 10 năm (người tị nạn)  
Thẻ cư trú tạm thời 1 năm (PS - protection subsidiaire (bảo hộ phụ))

Tự nguyện trở về  
OQTF - obligation de quitter le territoire français (nghĩa vụ rời khỏi lãnh thổ Pháp)

Nếu PN - Procédure normale (Thủ tục bình thường):  
Biên lai 3 tháng gia hạn được trong suốt thời gian làm thủ tục procedure





## 10 – CÁC ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

*Danh sách này không đầy đủ*

### 10.1 – CÁC ĐỊA CHỈ TRONG NƯỚC

#### **Office français de protection des réfugiés et apatrides (OFPRA) - Văn phòng Pháp bảo hộ người tị nạn và người không quốc tịch**

201, rue Carnot  
94136 FONTENAY-SOUS-BOIS CEDEX  
điện thoại: 01 58 68 10 10  
fax: 01 58 68 18 99  
<http://www.ofpra.gouv.fr/>

#### **Cour nationale du droit d'asile (CNDA) - Tòa án quốc gia về quyền cư trú**

35, rue Cuvier  
93558 MONTREUIL-SOUS-BOIS Cedex  
điện thoại : 01 48 10 40 00  
fax: 01 48 18 41 97  
<http://www.commission-refugies.fr/>

#### **Haut Commissariat des Nations-Unies pour les Réfugiés (HCR) - Cao Ủy Liên hiệp quốc về Người tị nạn**

9, rue Kepler  
75116 PARIS  
điện thoại: 01 44 43 48 58  
fax: 01 40 70 07 39  
<http://www.unhcr.org/>

#### **Office français de l'immigration et de l'intégration (OFII) - Văn phòng Pháp về nhập cư và hội nhập**

44, rue Bargue  
75015 PARIS  
điện thoại: 01 53 69 53 70  
fax: 01 53 69 53 69  
<http://www.ofii.fr>

#### **Association des chrétiens pour l'abolition de la torture (ACAT) - Hiệp hội người Cơ Đốc giáo đòi bãi bỏ sự tra tấn**

7, rue Georges Lardennois  
75019 PARIS  
điện thoại: 01 40 40 42 43  
fax: 01 40 40 42 44  
<http://www.acatfrance.fr/>

#### **Act'up**

45, rue Sedaine  
75011 PARIS

điện thoại: 01 48 06 13 89  
fax: 01 48 06 16 74  
<http://www.actupparis.org/>

**Amnesty International - section française (Ân xá Quốc tế – bộ phận Pháp)**

76, boulevard de la Villette  
75019 PARIS  
điện thoại: 01 53 38 65 16  
fax: 01 53 38 55 00  
<http://www.amnesty.fr/>

**Association Primo Lévi - Hiệp hội Primo Lévi**

107, avenue Parmentier  
75011 PARIS  
điện thoại: 01 43 14 08 50  
fax: 01 43 14 08 28  
<http://www.primolevi.asso.fr/>

**Association d'accueil aux médecins et personnels de santé réfugiés en France (APSR) - Hiệp hội tiếp nhận các bác sĩ và nhân viên y tế tị nạn tại Pháp**

Hôpital Sainte Anne - Bệnh viện Sainte Anne  
1, rue Cabanis  
75014 PARIS  
điện thoại: 01 45 65 87 50  
fax: 01 53 80 28 19  
<http://www.apsr.asso.fr/>

**Comité d'aide exceptionnelle aux intellectuels réfugiés (CAEIR) - Ủy ban trợ giúp đặc biệt cho trí thức tị nạn**

43, rue Cambronne  
75015 PARIS  
điện thoại: 01 43 06 93 02  
fax: 01 43 06 57 04

**Centre d'action sociale protestant (CASP) - Trung tâm hành động xã hội Tin lành**

20, rue Santerre  
75012 PARIS  
điện thoại: 01 53 33 87 50  
fax: 01 43 44 95 33  
<http://www.casp.asso.fr/>

**CIMADE – Service oecuménique d'entraide - Phòng tương trợ toàn thế giới**

64, rue Clisson  
75013 PARIS  
điện thoại: 01 44 18 60 50  
fax: 01 45 56 08 59  
<http://www.cimade.org/>

**Comité médical pour les exilés (COMEDE) - Ủy ban y tế dành cho người lưu vong**

Hôpital de Bicêtre (Bệnh viện Bicêtre)

78, rue du Général Leclerc  
BP 31  
94272 LE KREMLIN BICÊTRE  
điện thoại: 01 45 21 38 40  
fax: 01 45 21 38 41  
<http://www.comede.org/>

**Croix rouge française - Chữ thập đỏ Pháp**

1, place Henry Dunant  
75008 PARIS  
điện thoại: 01 44 43 11 00  
fax: 01 44 43 11 69  
<http://www.croix-rouge.fr/>

**Fédération des associations de soutien aux travailleurs immigrés (FASTI) -  
Liên đoàn các hiệp hội ủng hộ người lao động nhập cư**

58, rue des Amandiers  
75020 PARIS  
điện thoại: 01 58 53 58 53  
fax: 01 58 53 58 43  
<http://www.fasti.org/>

**Forum réfugiés - Diễn đàn người tị nạn**

28, rue de la Baïsse  
BP 1054  
69612 VILLEURBANNE CEDEX  
điện thoại: 04 72 97 05 80  
fax: 04 72 97 05 81  
<http://www.forumrefugies.org/>

**France Terre d'Asile (FTDA) (Pháp – Vùng đất Cư trú Tị nạn)**

24, rue Marc Seguin  
75018 PARIS  
điện thoại: 01 53 04 39 99  
fax: 01 53 04 02 40  
<http://www.france-terre-asile.org/>

**Groupe accueil solidarité (GAS) - Nhóm tiếp nhận đoàn kết**

17, place Maurice Thorez  
94800 VILLEJUIF  
điện thoại: 01 42 11 07 95  
fax: 01 42 11 09 91  
<http://pagesperso-orange.fr/gas.asso/>

**Nhóm thông tin và ủng hộ người nhập cư (Groupe d'information et de soutien  
des immigrés (GISTI))**

3, villa Marcès  
75011 PARIS  
điện thoại: 01 43 14 60 66  
fax: 01 43 14 60 69

<http://www.gisti.org/>

**Ligue des droits de l'homme (LDH) - Hội nhân quyền**

138, rue Marcadet

75018 PARIS

điện thoại: 01 56 55 51 00

fax: 01 56 55 51 21

<http://www.ldh-france.org/>

**Mouvement contre le racisme et pour l'amitié entre les peuples (MRAP) - Phong trào chống phân biệt chủng tộc và vì tình hữu nghị giữa các dân tộc**

43, boulevard Magenta

75010 PARIS

điện thoại: 01 53 38 99 99

fax: 01 40 40 90 98

<http://www.mrap.asso.fr/>

**Secours catholique - Hội cứu trợ công giáo**

23, boulevard de la Commanderie

75019 PARIS

điện thoại: 01 48 39 10 92

fax: 01 48 33 79 70

<http://www.secours-catholique.asso.fr/>

**Service national de la pastorale des migrants (SNPM) - Phòng quốc gia thông tư giám mục của di dân**

269 bis, rue du Faubourg St Antoine

75011 PARIS

điện thoại: 01 43 72 47 21

fax: 01 46 59 04 89

<http://www.eglisemigrations.org/>

## **10.2 – CÁC ĐỊA CHỈ Ở TỈNH**

Danh sách các địa chỉ hữu ích của tỉnh bạn có sẵn tại văn phòng tỉnh.